

## KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA

### QUYỂN 390

#### Phẩm 70: CHẶNG THỂ ĐỘNG (5)

Bấy giờ, Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, nếu tất cả pháp đều là bản tánh không, trong bản tánh không ấy hoàn toàn không có sai biệt, thì các Đại Bồ-tát an trú ở đâu để phát khởi tâm cầu quả vị Giác ngộ cao tột, với lời nguyện rằng: Ta sẽ chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột? Bạch Thế Tôn, quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật không có hai hình tướng, chẳng phải là hai hành tướng để có thể chứng quả vị Giác ngộ cao tột?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, đúng vậy, đúng vậy, đúng như lời ông nói! Quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật không có hai hình tướng, chẳng phải là hai hành tướng để có thể chứng quả vị Giác ngộ cao tột. Vì sao?

Này Thiện Hiện, vì Bồ-đề không hai, cũng không phân biệt. Nếu đối với Bồ-đề mà hành hai tướng, có phân biệt thì chắc chắn không có thể chứng đắc.

Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát đối với Bồ-đề chẳng hành hai tướng, cũng chẳng phân biệt, hoàn toàn không trụ vào đâu để phát khởi tâm cầu quả vị Giác ngộ cao tột. Các Đại Bồ-tát đối với tất cả các pháp chẳng hành hai tướng, cũng chẳng phân biệt, hoàn toàn không có đối tượng hành hóa thì có thể chứng đạt quả vị đại giác ngộ cao tột.

Này Thiện Hiện, đối tượng mong đạt đến của các Đại Bồ-tát là quả vị Giác ngộ cao tột, chẳng phải hành hai tướng mà có thể chứng đắc.

Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát hiện đạt được sự giác ngộ, hoàn toàn không có đối tượng để hành hóa. Đó là chẳng hành sắc, cũng chẳng hành thọ, tưởng, hành, thức; chẳng hành nhãn xứ, cũng chẳng hành nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ; chẳng hành sắc xứ, cũng chẳng hành thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ; chẳng hành nhãn giới, cũng chẳng hành nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới; chẳng hành sắc giới, cũng chẳng hành thanh, hương, vị, xúc, pháp giới; chẳng hành nhãn thức giới, cũng chẳng hành nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới; chẳng hành nhãn xúc, cũng chẳng hành nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc; chẳng hành các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra, cũng chẳng hành các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra; chẳng hành địa giới, cũng chẳng hành thủy, hỏa, phong, không, thức giới; chẳng hành nhân duyên, cũng chẳng hành đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên; chẳng hành các pháp từ duyên sinh ra; chẳng hành vô minh, cũng chẳng hành hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não; chẳng hành Bồ thí ba-la-mật-đa, cũng chẳng hành Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lực, Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng hành pháp không bên trong, cũng chẳng hành pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

không không tánh tự tánh; chẳng hành bốn Niệm trụ, cũng chẳng hành bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo; chẳng hành Thánh đế khổ, cũng chẳng hành Thánh đế tập, diệt, đạo; chẳng hành bốn Tĩnh lực, cũng chẳng hành bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc; chẳng hành tám Giải thoát, cũng chẳng hành tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ; chẳng hành tất cả pháp môn Đà-la-ni, cũng chẳng hành tất cả pháp môn Tam-ma-địa; chẳng hành pháp môn giải thoát Không, cũng chẳng hành pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện; chẳng hành bậc Cực hỷ, cũng chẳng hành bậc Ly cấu, bậc Phát quang, bậc Diệm tuệ, bậc Cực nan thắng, bậc Hiện tiền, bậc Viễn hành, bậc Bất động, bậc Thiện tuệ, bậc Pháp vân; chẳng hành năm loại mắt, cũng chẳng hành sáu phép thần thông; chẳng hành mười lực của Phật, cũng chẳng hành bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng; chẳng hành ba mươi hai tướng của bậc Đại sĩ, cũng chẳng hành tám mươi vẻ đẹp phụ thuộc; chẳng hành pháp không quên mất, cũng chẳng hành tánh luôn luôn xả; chẳng hành trí Nhất thiết, cũng chẳng hành trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng; chẳng hành quả Dự lưu, cũng chẳng hành quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, quả vị Độc giác; chẳng hành tất cả hạnh Đại Bồ-tát, cũng chẳng hành quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật. Vì sao? Nay Thiện Hiện, vì các Đại Bồ-tát hiện đạt được sự giác ngộ, chẳng duyên vào danh, tiếng để chấp nơi ngã, ngã sở, nghĩa là chẳng nghĩ thế này: Ta hành sắc, ta hành thọ, tưởng, hành, thức; cũng chẳng nghĩ là ta hành nhãn xứ, ta hành nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ; cũng chẳng nghĩ là ta hành sắc xứ, ta hành thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ; cũng chẳng nghĩ là ta hành nhãn giới, ta hành nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới; cũng chẳng nghĩ là ta hành sắc giới, ta hành thanh, hương, vị, xúc, pháp giới; cũng chẳng nghĩ là ta hành nhãn thức giới, ta hành nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới; cũng chẳng nghĩ là ta hành nhãn xúc, ta hành nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc; cũng chẳng nghĩ là ta hành các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra, ta hành các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra; cũng chẳng nghĩ là ta hành địa giới, ta hành thủy, hỏa, phong, không, thức giới; cũng chẳng nghĩ là ta hành nhân duyên, ta hành đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên; cũng chẳng nghĩ là ta hành các pháp từ duyên sinh ra; cũng chẳng nghĩ là ta hành vô minh, ta hành hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não; cũng chẳng nghĩ là ta hành Bố thí ba-la-mật-đa, ta hành Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lực, Bát-nhã ba-la-mật-đa; cũng chẳng nghĩ là ta hành pháp không bên trong, ta hành pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; cũng chẳng nghĩ là ta hành bốn Niệm trụ, ta hành bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo; cũng chẳng nghĩ là ta hành Thánh đế khổ, ta hành Thánh đế tập, diệt, đạo; cũng chẳng nghĩ là ta hành bốn Tĩnh lực, ta hành bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc; cũng chẳng nghĩ là ta hành tám Giải thoát, ta hành tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ; cũng chẳng nghĩ là ta hành tất cả pháp môn Đà-la-ni, ta hành tất cả pháp môn Tam-ma-địa; cũng chẳng nghĩ là ta hành pháp môn giải thoát Không, ta hành pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện; cũng chẳng nghĩ là ta hành bậc Cực hỷ, ta hành bậc Ly cấu, bậc Phát quang, bậc Diệm tuệ, bậc Cực nan

thắng, bậc Hiện tiền, bậc Viễn hành, bậc Bất động, bậc Thiện tuệ, bậc Pháp vân; cũng chẳng nghĩ là ta hành năm loại mắt, ta hành sáu phép thần thông; cũng chẳng nghĩ là ta hành mười lực của Phật, ta hành bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng; cũng chẳng nghĩ là ta hành ba mươi hai tướng của bậc Đại sĩ, ta hành tám mươi vẻ đẹp phụ thuộc; cũng chẳng nghĩ là ta hành pháp không quên mất, ta hành tánh luôn luôn xả; cũng chẳng nghĩ là ta hành trí Nhất thiết, ta hành trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng; cũng chẳng nghĩ là ta hành quả Dự lưu, ta hành quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, quả vị Độc giác; cũng chẳng nghĩ là ta hành tất cả hạnh Đại Bồ-tát, ta hành quả vị Giác ngộ cao tốt của chư Phật.

Lại nữa Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát hiện đạt được sự giác ngộ, chẳng phải thủ mà hành, chẳng phải xả mà hành.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, nếu Đại Bồ-tát hiện đạt được sự giác ngộ, chẳng thủ mà hành, chẳng xả mà hành thì các Đại Bồ-tát ấy sẽ hành ở chỗ nào?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, theo ý ông thì sao? Các hóa thân của Phật hiện đạt được sự giác ngộ sẽ hành ở chỗ nào, có phải thủ mà hành, có phải xả mà hành chăng?

Thiện Hiện đáp:

–Bạch Thế Tôn, không! Bạch Thiện Thệ, không! Các hóa thân của Phật đúng là không thật có thì sao có thể nói là hiện đạt được sự giác ngộ có đối tượng, nơi chốn hành hóa hoặc thủ hoặc xả?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, theo ý ông thì sao? Sự giác ngộ trong mộng của các A-la-hán, sẽ hành chỗ nào, có phải thủ mà hành có phải xả mà hành chăng?

Thiện Hiện đáp:

–Bạch Thế Tôn, không! Bạch Thiện Thệ, không! Các A-la-hán, các lậu đã vĩnh viễn dứt sạch, các thứ hôn trầm, thù miên, các loại phiền não trói buộc, che lấp đều diệt, rốt ráo không mộng thì làm sao sẽ có sự giác ngộ trong mộng, có đối tượng, nơi chốn hành hóa hoặc thủ hoặc xả?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, hiện đạt được sự giác ngộ cũng giống như thế, chẳng phải thủ mà hành, chẳng phải xả mà hành, hoàn toàn không có chỗ hành, vì bản tánh không vậy.

Bấy giờ, Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, nếu Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, hiện đạt đến sự giác ngộ, chẳng phải thủ mà hành, chẳng phải xả mà hành, hoàn toàn không có chốn hành hóa, nghĩa là chẳng hành sắc, cũng chẳng hành thọ, tưởng, hành, thức; chẳng hành nhãn xứ, cũng chẳng hành nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ; chẳng hành sắc xứ, cũng chẳng hành thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ; chẳng hành nhãn giới, cũng chẳng hành nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới; chẳng hành sắc giới, cũng chẳng hành thanh, hương, vị, xúc, pháp giới; chẳng hành nhãn thức giới, cũng chẳng hành nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới; chẳng hành nhãn xúc, cũng chẳng hành nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc; chẳng hành các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra, cũng chẳng hành các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra; chẳng hành địa giới, cũng chẳng hành thủy, hỏa, phong, không, thức giới; chẳng hành nhân duyên, cũng chẳng hành đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

duyên; chẳng hành các pháp từ duyên sinh ra; chẳng hành vô minh, cũng chẳng hành hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não; chẳng hành Bồ thí ba-la-mật-đa, cũng chẳng hành Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịch lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng hành pháp không bên trong, cũng chẳng hành pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tán mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; chẳng hành bốn Niệm trụ, cũng chẳng hành bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo; chẳng hành Thánh đế khổ, cũng chẳng hành Thánh đế tập, diệt, đạo; chẳng hành bốn Tịch lự, cũng chẳng hành bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc; chẳng hành tám Giải thoát, cũng chẳng hành tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ; chẳng hành tất cả pháp môn Đà-la-ni, cũng chẳng hành tất cả pháp môn Tam-ma-địa; chẳng hành pháp môn giải thoát Không, cũng chẳng hành pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện; chẳng hành bậc Cực hỷ, cũng chẳng hành bậc Ly cấu, bậc Phát quang, bậc Diệm tuệ, bậc Cực nan thắng, bậc Hiện tiền, bậc Viễn hành, bậc Bất động, bậc Thiện tuệ, bậc Pháp vân; chẳng hành năm loại mắt, cũng chẳng hành sáu phép thần thông; chẳng hành mười lực của Phật, cũng chẳng hành bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng; chẳng hành ba mươi hai tướng của bậc Đại sĩ, cũng chẳng hành tám mươi vẻ đẹp phụ thuộc; chẳng hành pháp không quên mất, cũng chẳng hành tánh luôn luôn xả; chẳng hành trí Nhất thiết, cũng chẳng hành trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng; chẳng hành quả Dự lưu, cũng chẳng hành quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, quả vị Độc giác; chẳng hành tất cả hạnh Đại Bồ-tát, cũng chẳng hành quả vị Giác ngộ cao tốt của chư Phật, thì Bạch Thế Tôn, há chẳng phải Đại Bồ-tát chẳng hành Bồ thí ba-la-mật-đa, chẳng hành Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịch lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng hành pháp không bên trong, chẳng hành pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tán mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; chẳng hành bốn Niệm trụ, chẳng hành bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo; chẳng hành Thánh đế khổ, chẳng hành Thánh đế tập, diệt, đạo; chẳng hành bốn Tịch lự, chẳng hành bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc; chẳng hành tám Giải thoát, chẳng hành tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ; chẳng hành tất cả pháp môn Đà-la-ni, chẳng hành tất cả pháp môn Tam-ma-địa; chẳng hành pháp môn giải thoát Không, chẳng hành pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện; chẳng nhập Chánh tánh ly sinh của Bồ-tát; chẳng hành bậc Cực hỷ, chẳng hành bậc Ly cấu, bậc Phát quang, bậc Diệm tuệ, bậc Cực nan thắng, bậc Hiện tiền, bậc Viễn hành, bậc Bất động, bậc Thiện tuệ, bậc Pháp vân; chẳng hành năm loại mắt, chẳng hành sáu phép thần thông; chẳng hành mười lực của Phật, chẳng hành bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng; chẳng hành ba mươi hai tướng của bậc Đại sĩ, chẳng hành

tám mươi vẻ đẹp phụ thuộc; chẳng hành pháp không quên mất, chẳng hành tánh luôn luôn xả; chẳng hành trí Nhất thiết, chẳng hành trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng; chẳng an trú nơi thần thông thù thắng của Bồ-tát, đem lại sự thành tựu cho hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật mà chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, không phải như vậy! Các Đại Bồ-tát hiện đạt được sự giác ngộ, tuy không có chốn hành hóa nhưng các Đại Bồ-tát cần phải hành Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa; cần phải hành pháp không bên trong, pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; cần phải hành bốn Niệm trụ, bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo; cần phải hành Thánh đế khổ, Thánh đế tập, diệt, đạo; cần phải hành bốn Tĩnh lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc; cần phải hành tám Giải thoát, tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ; cần phải hành tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa; cần phải hành pháp môn giải thoát Không, pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện; chẳng nhập Chánh tánh ly sinh của Bồ-tát; cần phải hành bậc Cực hỷ, bậc Ly cấu, bậc Phát quang, bậc Diệm tuệ, bậc Cực nan thắng, bậc Hiện tiền, bậc Viễn hành, bậc Bất động, bậc Thiện tuệ, bậc Pháp vân; cần phải hành năm loại mắt, sáu phép thần thông; cần phải hành mười lực của Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng; cần phải hành ba mươi hai tướng của bậc Đại sĩ, tám mươi vẻ đẹp phụ thuộc; cần phải hành pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả; cần phải hành trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng; cần phải an trú nơi thần thông thù thắng của Bồ-tát, đem lại sự thành tựu cho các hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật, mới chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, các Đại Bồ-tát hiện đạt được sự giác ngộ, nếu không có chốn hành hóa thì sẽ không có Đại Bồ-tát, chẳng an trú nơi Bồ thí ba-la-mật-đa, chẳng an trú nơi Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa, tu tập lâu dài khiến được viên mãn; chẳng an trú nơi pháp không bên trong, chẳng an trú nơi pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh, tu tập lâu dài khiến được viên mãn; chẳng an trú nơi bốn Niệm trụ, chẳng an trú nơi bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo, tu tập lâu dài khiến được viên mãn; chẳng an trú nơi Thánh đế khổ, chẳng an trú nơi Thánh đế tập, diệt, đạo, tu tập lâu dài khiến được viên mãn; chẳng an trú nơi bốn Tĩnh lự, chẳng an trú nơi bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, tu tập lâu dài khiến được viên mãn; chẳng an trú nơi tám Giải thoát, chẳng an trú nơi tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ, tu tập lâu dài khiến được viên mãn; chẳng

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

an trú nơi tất cả pháp môn Đà-la-ni, chẳng an trú nơi tất cả pháp môn Tam-ma-địa, tu tập lâu dài khiến được viên mãn; chẳng an trú nơi pháp môn giải thoát Không, chẳng an trú nơi pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện, tu tập lâu dài khiến được viên mãn; chẳng nhập Chánh tánh ly sinh của Bồ-tát; chẳng an trú nơi bậc Cực hỷ, chẳng an trú nơi bậc Ly cấu, bậc Phát quang, bậc Diệm tuệ, bậc Cực nan thắng, bậc Hiện tiền, bậc Viễn hành, bậc Bất động, bậc Thiện tuệ, bậc Pháp vân, tu tập lâu dài khiến được viên mãn; chẳng an trú nơi năm loại mắt, chẳng an trú nơi sáu phép thần thông, tu tập lâu dài khiến được viên mãn; chẳng an trú nơi mười lực của Phật, chẳng an trú nơi bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng, tu tập lâu dài khiến được viên mãn; chẳng an trú nơi ba mươi hai tướng của bậc Đại sĩ, chẳng an trú nơi tám mươi vẻ đẹp phụ thuộc, tu tập lâu dài khiến được viên mãn; chẳng an trú nơi pháp không quên mất, chẳng an trú nơi tánh luôn luôn xả, tu tập lâu dài khiến được viên mãn; chẳng an trú nơi trí Nhất thiết, chẳng an trú nơi trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng, tu tập lâu dài khiến được viên mãn; chẳng an trú nơi thần thông thù thắng của Bồ-tát, đem lại sự thành tựu cho các hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật tu tập lâu dài khiến được viên mãn, để đắc quả vị Giác ngộ cao tốt?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, không phải thế! Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát hiện đạt được sự giác ngộ, tuy không có chốn hành hóa, nhưng các Đại Bồ-tát cần phải an trú nơi Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lực, Bát-nhã ba-la-mật-đa, tu tập lâu dài khiến được viên mãn; cần phải an trú nơi pháp không bên trong, pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đổi khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh, tu tập lâu dài khiến được viên mãn; cần phải an trú nơi bốn Niệm trụ, bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo, tu tập lâu dài khiến được viên mãn; cần phải an trú nơi Thánh đế khổ, Thánh đế tập, diệt, đạo, tu tập lâu dài khiến được viên mãn; cần phải an trú nơi bốn Tĩnh lực, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, tu tập lâu dài khiến được viên mãn; cần phải an trú nơi tám Giải thoát, tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ, tu tập lâu dài khiến được viên mãn; cần phải an trú nơi tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa, tu tập lâu dài khiến được viên mãn; cần phải an trú nơi pháp môn giải thoát Không, pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện, tu tập lâu dài khiến được viên mãn; cần phải nhập Chánh tánh ly sinh của Bồ-tát; cần phải an trú nơi bậc Cực hỷ, bậc Ly cấu, bậc Phát quang, bậc Diệm tuệ, bậc Cực nan thắng, bậc Hiện tiền, bậc Viễn hành, bậc Bất động, bậc Thiện tuệ, bậc Pháp vân, tu tập lâu dài khiến được viên mãn; cần phải an trú nơi năm loại mắt, sáu phép thần thông, tu tập lâu dài khiến được viên mãn; cần phải an trú nơi mười lực của Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng, tu tập lâu dài khiến được viên mãn; cần phải an trú nơi ba mươi hai tướng của bậc Đại sĩ, tám mươi vẻ đẹp phụ thuộc, tu tập lâu dài khiến được viên mãn; cần phải an trú nơi pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả, tu tập lâu dài khiến được viên mãn; cần phải an trú nơi trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng, tu tập lâu dài khiến được viên mãn; cần phải an trú nơi thần thông thù thắng của

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Bồ-tát, đem lại sự thành tựu cho các hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật tu tập lâu dài khiến được viên mãn, mới chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát tu tập các căn lành chưa thật sự viên mãn thì chẳng bao giờ chứng đắc đối tượng mong đạt tới là quả vị Giác ngộ cao tột.

Lại nữa Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát muốn đạt được quả vị Giác ngộ cao tột, thì nên an trú nơi bản tánh không của sắc, nên an trú nơi bản tánh không của thọ, tưởng, hành, thức; nên an trú nơi bản tánh không của nhãn xứ, nên an trú nơi bản tánh không của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ; nên an trú nơi bản tánh không của sắc xứ, nên an trú nơi bản tánh không của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ; nên an trú nơi bản tánh không của nhãn giới, nên an trú nơi bản tánh không của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới; nên an trú nơi bản tánh không của sắc giới, nên an trú nơi bản tánh không của thanh, hương, vị, xúc, pháp giới; nên an trú nơi bản tánh không của nhãn thức giới, nên an trú nơi bản tánh không của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới; nên an trú nơi bản tánh không của nhãn xúc, nên an trú nơi bản tánh không của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc; nên an trú nơi bản tánh không của các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra, nên an trú nơi bản tánh không của các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra; nên an trú nơi bản tánh không của địa giới, nên an trú nơi bản tánh không của thủy, hỏa, phong, không, thức giới; nên an trú nơi bản tánh không của nhân duyên, nên an trú nơi bản tánh không của đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên; nên an trú nơi bản tánh không của các pháp từ duyên sinh ra; nên an trú nơi bản tánh không của vô minh, nên an trú nơi bản tánh không của hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não; nên an trú nơi bản tánh không của Bồ thí ba-la-mật-đa, nên an trú nơi bản tánh không của Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa; nên an trú nơi bản tánh không của pháp không bên trong, nên an trú nơi bản tánh không của pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; nên an trú nơi bản tánh không của bốn Niệm trụ, nên an trú nơi bản tánh không của bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo; nên an trú nơi bản tánh không của Thánh đế khổ, nên an trú nơi bản tánh không của Thánh đế tập, diệt, đạo; nên an trú nơi bản tánh không của bốn Tĩnh lự, nên an trú nơi bản tánh không của bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc; nên an trú nơi bản tánh không của tám Giải thoát, nên an trú nơi bản tánh không của tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ; nên an trú nơi bản tánh không của tất cả pháp môn Đà-la-ni, nên an trú nơi bản tánh không của tất cả pháp môn Tam-ma-địa; nên an trú nơi bản tánh không của pháp môn giải thoát Không, nên an trú nơi bản tánh không của pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện; nên an trú nơi bản tánh không của bậc Cực hỷ, nên an trú nơi bản tánh không của bậc Ly cấu, bậc Phát quang, bậc Diệm tuệ, bậc Cực nan thắng, bậc Hiện tiền, bậc Viễn hành, bậc Bất động, bậc Thiện tuệ, bậc Pháp vân; nên an trú nơi bản tánh không của năm loại mắt, nên an trú nơi bản tánh không của sáu phép thần thông; nên an trú nơi bản tánh không của mười lực của Phật, nên an trú nơi bản tánh không của bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng; nên an trú nơi bản tánh

không của ba mươi hai tướng của bậc Đại sĩ, nên an trú nơi bản tánh không của tám mươi vẻ đẹp phụ thuộc; nên an trú nơi bản tánh không của pháp không quên mất, nên an trú nơi bản tánh không của tánh luôn luôn xả; nên an trú nơi bản tánh không của trí Nhất thiết, nên an trú nơi bản tánh không của trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng; nên an trú nơi bản tánh không của quả Dự lưu, nên an trú nơi bản tánh không của quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, quả vị Độc giác; nên an trú nơi bản tánh không của tất cả hạnh Đại Bồ-tát; nên an trú nơi bản tánh không của quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật; nên an trú nơi bản tánh không của tất cả các pháp; nên an trú nơi bản tánh không của tất cả hữu tình, tu tập các công đức khiến được viên mãn rồi thì mới chứng quả vị Giác ngộ cao tột.

Này Thiện Hiện, bản tánh không của các pháp ấy và bản tánh không của hữu tình vô cùng tịch tĩnh, không có pháp nhỏ nào có thể tăng, có thể giảm, có thể sinh, có thể diệt, có thể đoạn, có thể thường, có thể nhiễm, có thể tịnh, có thể đắc quả, có thể hiện quán.

Này Thiện Hiện, nên biết, Đại Bồ-tát nương vào thế tục mà nói, nêu bày các pháp, cho nên nói tu Bát-nhã ba-la-mật-đa, rõ biết như thật về bản tánh không rồi, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột, chứ chẳng phải là nương vào chân thắng nghĩa. Vì sao? Vì trong chân thắng nghĩa, không có sắc có thể nắm bắt được, cũng không có thọ, tưởng, hành, thức có thể nắm bắt được; không có nhãn xứ có thể nắm bắt được, cũng không có nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ có thể nắm bắt được; không có sắc xứ có thể nắm bắt được, cũng không có thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ có thể nắm bắt được; không có nhãn giới có thể nắm bắt được, cũng không có nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới có thể nắm bắt được; không có sắc giới có thể nắm bắt được, cũng không có thanh, hương, vị, xúc, pháp giới có thể nắm bắt được; không có nhãn thức giới có thể nắm bắt được, cũng không có nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới có thể nắm bắt được; không có nhãn xúc có thể nắm bắt được, cũng không có nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc có thể nắm bắt được; không có các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra có thể nắm bắt được, cũng không có các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra có thể nắm bắt được; không có địa giới có thể nắm bắt được, cũng không có thủy, hỏa, phong, không, thức giới có thể nắm bắt được; không có nhân duyên có thể nắm bắt được, cũng không có đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên có thể nắm bắt được; không có các pháp từ duyên sinh ra có thể nắm bắt được; không có vô minh có thể nắm bắt được, cũng không có hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não có thể nắm bắt được; không có Bồ thí ba-la-mật-đa có thể nắm bắt được, cũng không có Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa có thể nắm bắt được; không có pháp không bên trong có thể nắm bắt được, cũng không có pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh có thể nắm bắt được; không có bốn Niệm trụ có thể nắm bắt được, cũng không có bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo có thể nắm bắt được; không có Thánh đế khổ có thể nắm bắt được, cũng không có Thánh đế tập, diệt, đạo có thể nắm bắt được; không có bốn Tĩnh lự có thể nắm bắt được, cũng không có bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc có thể nắm bắt được; không có tám Giải thoát có thể



nắm bắt được, cũng không có tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ có thể nắm bắt được; không có tất cả pháp môn Đà-la-ni có thể nắm bắt được, cũng không có tất cả pháp môn Tam-ma-địa có thể nắm bắt được; không có pháp môn giải thoát Không có thể nắm bắt được, cũng không có pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện có thể nắm bắt được; không có bậc Cực hỷ có thể nắm bắt được, cũng không có bậc Ly cấu, bậc Phát quang, bậc Diệm tuệ, bậc Cực nan thắng, bậc Hiện tiền, bậc Viễn hành, bậc Bất động, bậc Thiện tuệ, bậc Pháp vân có thể nắm bắt được; không có năm loại mắt có thể nắm bắt được, cũng không có sáu phép thần thông có thể nắm bắt được; không có mười lực của Phật có thể nắm bắt được, cũng không có bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng có thể nắm bắt được; không có ba mươi hai tướng của bậc Đại sĩ có thể nắm bắt được, cũng không có tám mươi vẻ đẹp phụ thuộc có thể nắm bắt được; không có pháp không quên mất có thể nắm bắt được, cũng không có tánh luôn luôn xả có thể nắm bắt được; không có trí Nhất thiết có thể nắm bắt được, cũng không có trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng có thể nắm bắt được; không có quả Dự lưu có thể nắm bắt được, cũng không có quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, quả vị Độc giác có thể nắm bắt được; không có tất cả hạnh Đại Bồ-tát có thể nắm bắt được, cũng không có quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật; không có người hành hạnh Đại Bồ-tát có thể nắm bắt được, cũng không có người hành quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật có thể nắm bắt được.

Này Thiện Hiện, các pháp như thế, đều nương vào ngôn từ của thế tục mà nêu bày, diễn đạt chứ chẳng nương vào thắng nghĩa.

Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, từ khi mới phát tâm, tuy dốc hết tâm lực vì các hữu tình hành hạnh Bồ-đề, nhưng đối với tâm này hoàn toàn không có sở đắc, đối với các hữu tình cũng không có sở đắc, đối với đại Bồ-đề cũng không có sở đắc, đối với Phật, Bồ-tát cũng không có sở đắc.

Bấy giờ, Cù thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, nếu tất cả pháp hoàn toàn không có sở đắc, đều chẳng thể nắm bắt được thì tại sao Đại Bồ-tát hành hạnh Bồ-đề, tại sao có thể chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, theo ý ông thì sao? Khi trước, ông nương vào lãnh vực đoạn mà đoạn trừ các phiền não, được căn vô lậu, an trú nơi định không gián đoạn, đắc quả Dự lưu, hoặc quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, thì khi ấy ông có thấy hữu tình, hoặc tâm, hoặc đạo, hoặc các đạo quả có thể nắm bắt được chăng?

Thiện Hiện đáp:

–Bạch Thế Tôn, không! Bạch Thiện Thệ, không!

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, nếu khi đó ông hoàn toàn không có sở đắc thì tại sao nói là đắc quả A-la-hán?

Thiện Hiện đáp:

–Vì nương vào thế tục mà nói, chẳng dựa vào thắng nghĩa.

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, đúng vậy, đúng vậy, đúng như lời ông nói! Các Đại Bồ-tát cũng giống như thế, nương vào thế tục mà nói, hành hạnh Bồ-đề và đắc quả vị Giác ngộ cao tột, chứ chẳng dựa vào thắng nghĩa.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Này Thiện Hiện, vì nương vào thế tục nên nêu bày có sắc, nêu bày có thọ, tưởng, hành, thức; vì nương vào thế tục nên nêu bày có nhãn xứ, nêu bày có nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ; vì nương vào thế tục nên nêu bày có sắc xứ, nêu bày có thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ; vì nương vào thế tục nên nêu bày có nhãn giới, nêu bày có nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới; vì nương vào thế tục nên nêu bày có sắc giới, nêu bày có thanh, hương, vị, xúc, pháp giới; vì nương vào thế tục nên nêu bày có nhãn thức giới, nêu bày có nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới; vì nương vào thế tục nên nêu bày có nhãn xúc, nêu bày có nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc; vì nương vào thế tục nên nêu bày có các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra, nêu bày có các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra; vì nương vào thế tục nên nêu bày có địa giới, nêu bày có thủy, hỏa, phong, không, thức giới; vì nương vào thế tục nên nêu bày có nhân duyên, nêu bày có đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên; vì nương vào thế tục nên nêu bày có các pháp từ duyên sinh ra; vì nương vào thế tục nên nêu bày có vô minh, nêu bày có hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não; vì nương vào thế tục nên nêu bày có Bố thí ba-la-mật-đa, nêu bày có Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịch lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa; vì nương vào thế tục nên nêu bày có pháp không bên trong, nêu bày có pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; vì nương vào thế tục nên nêu bày có bốn Niệm trụ, nêu bày có bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo; vì nương vào thế tục nên nêu bày có Thánh đế khổ, nêu bày có Thánh đế tập, diệt, đạo; vì nương vào thế tục nên nêu bày có bốn Tĩnh lự, nêu bày có bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc; vì nương vào thế tục nên nêu bày có tám Giải thoát, nêu bày có tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ; vì nương vào thế tục nên nêu bày có tất cả pháp môn Đà-la-ni, nêu bày có tất cả pháp môn Tam-ma-địa; vì nương vào thế tục nên nêu bày có pháp môn giải thoát Không, nêu bày có pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện; vì nương vào thế tục nên nêu bày có bậc Cực hỷ, nêu bày có bậc Ly cấu, bậc Phát quang, bậc Diệm tuệ, bậc Cực nan thắng, bậc Hiện tiền, bậc Viễn hành, bậc Bất động, bậc Thiện tuệ, bậc Pháp vân; vì nương vào thế tục nên nêu bày có năm loại mắt, nêu bày có sáu phép thần thông; vì nương vào thế tục nên nêu bày có mười lực của Phật, nêu bày có bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng; vì nương vào thế tục nên nêu bày có ba mươi hai tướng của bậc Đại sĩ, nêu bày có tám mươi vẻ đẹp phụ thuộc; vì nương vào thế tục nên nêu bày có pháp không quên mất, nêu bày có tánh luôn luôn xả; vì nương vào thế tục nên nêu bày có trí Nhất thiết, nêu bày có trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng; vì nương vào thế tục nên nêu bày có quả Dự lưu, nêu bày có quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, quả vị Độc giác; vì nương vào thế tục nên nêu bày có tất cả hạnh Đại Bồ-tát, nêu bày có quả vị Giác ngộ cao tốt của chư Phật; vì nương vào thế tục nên nêu bày có hữu tình, nêu bày có Bồ-tát, chư Phật Thế Tôn, chứ chẳng dựa vào thắng nghĩa.

Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát chẳng thấy có pháp nào có thể ở nơi quả vị Giác ngộ cao tốt mà có tăng có giảm, có thêm có bớt, vì tất cả pháp đều là bản tánh không vậy.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát đối với tất cả các pháp, quán bản tánh không hề còn chẳng thể nắm bắt được, hướng là mới phát tâm mà có thể nắm bắt được; hướng là tu Bồ thí ba-la-mật-đa mà có cái có thể nắm bắt được, hướng là tu Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa mà có cái có thể nắm bắt được; hướng là an trú nơi pháp không bên trong mà có cái có thể nắm bắt được, hướng là an trú nơi pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh mà có cái có thể nắm bắt được; hướng là tu bốn Niệm trụ mà có cái có thể nắm bắt được, hướng là tu bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo mà có cái có thể nắm bắt được; hướng là an trú nơi Thánh đế khổ mà có cái có thể nắm bắt được, hướng là an trú nơi Thánh đế tập, diệt, đạo mà có cái có thể nắm bắt được; hướng là tu bốn Tĩnh lự mà có cái có thể nắm bắt được, hướng là tu bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc mà có cái có thể nắm bắt được; hướng là tu tám Giải thoát mà có cái có thể nắm bắt được, hướng là tu tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ mà có cái có thể nắm bắt được; hướng là tu pháp môn Đà-la-ni mà có cái có thể nắm bắt được, hướng là tu pháp môn Tam-ma-địa mà có cái có thể nắm bắt được; hướng là tu pháp môn giải thoát Không mà có cái có thể nắm bắt được, hướng là tu pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện mà có cái có thể nắm bắt được; hướng là tu bậc Cực hỷ mà có cái có thể nắm bắt được, hướng là tu bậc Ly cấu, bậc Phát quang, bậc Diệm tuệ, bậc Cực nan thắng, bậc Hiện tiền, bậc Viễn hành, bậc Bất động, bậc Thiện tuệ, bậc Pháp vân mà có cái có thể nắm bắt được; hướng là tu năm loại mắt mà có cái có thể nắm bắt được, hướng là tu sáu phép thần thông mà có cái có thể nắm bắt được; hướng là tu mười lực của Phật mà có cái có thể nắm bắt được, hướng là tu bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng mà có cái có thể nắm bắt được; hướng là tu ba mươi hai tướng của bậc Đại sĩ mà có cái có thể nắm bắt được, hướng là tu tám mươi vẻ đẹp phụ thuộc mà có cái có thể nắm bắt được; hướng là tu pháp không quên mất mà có cái có thể nắm bắt được, hướng là tu tánh luôn luôn xả mà có cái có thể nắm bắt được; hướng là tu trí Nhất thiết mà có cái có thể nắm bắt được, hướng là tu trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng mà có cái có thể nắm bắt được; hướng là tu tất cả hạnh Đại Bồ-tát mà có cái có thể nắm bắt được, hướng là tu quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật mà có cái có thể nắm bắt được.

Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát ở nơi đối tượng tu tập, an trú nơi tất cả Pháp Phật mà có sở đắc thì đó là việc không có.

Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát tu hành quả vị Giác ngộ cao tột, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột, đem lại lợi ích cho hữu tình thường không gián đoạn.

M